

4 huân chương Lao động hạng nhất,

20 huân chương Lao động hạng nhì,

241 huân chương Lao động hạng ba cho 257 đơn vị và 8 cá nhân thuộc các ngành, các địa phương đã có nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch Nhà nước và các nhiệm vụ công tác khác trong năm 1974.

3. Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập nước Việt-nam dân chủ cộng hòa và năm lịch sử đánh dấu chiến thắng vĩ đại của dân tộc, theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định đặc xá cho một số phạm nhân đã cải tạo tốt.

4. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định một số vấn đề về công tác xét xử của Tòa án nhân dân tối cao.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THÔNG TƯ số 184-TTg ngày 21-5-1975
hướng dẫn hoàn thành việc khen
thưởng thành tích giúp đỡ cách
mạng trước ngày Tổng khởi nghĩa
và thành tích tham gia kháng chiến
chống đế quốc Pháp xâm lược.

Trong hơn 10 năm qua, Nhà nước đã xét khen thưởng được hầu hết các thành tích giúp đỡ cách mạng và thành tích tham gia kháng chiến chống đế quốc Pháp xâm lược của cán bộ và nhân dân. Việc khen thưởng này đã góp phần tích cực vào việc động viên toàn dân phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng do hoàn cảnh chiến tranh và do nhiều nơi chưa tích cực giải quyết, nên việc khen thưởng này không hoàn thành đúng hạn định; đến nay vẫn còn lại nhiều trường hợp chưa được xét khen thưởng và hầu hết là những trường hợp khó xét. Đề bảo đảm cho việc khen thưởng được chính xác không sai sót và có thể hoàn thành sớm, Thủ tướng hướng dẫn một số điểm dưới đây:

1. Các cấp cần kiểm điểm việc thực hiện các chính sách khen thưởng theo thông tư số 15-TTg ngày 12-1-1961 và các thông tư số 83 và số 84-TTg cùng ngày 22-8-1962 của Thủ tướng Chính phủ, để đánh giá đúng những việc đã làm được và xem còn những vấn đề gì tồn tại để có kế hoạch giải quyết.

2. Về việc khen thưởng thành tích giúp đỡ cách mạng trước ngày Tổng khởi nghĩa, các địa phương cần tổ chức họp các cán bộ hoạt động cách mạng trước đây ở từng huyện hoặc từng vùng trong tỉnh, để kiểm điểm việc khen thưởng đã qua, nhận định và góp ý kiến với Ủy ban hành chính huyện về việc xét duyệt những thành tích còn lại. Cần chú ý đề nghị khen đúng đối tượng và tránh khuynh hướng khen tràn lan như: đề nghị khen thành tích giúp đỡ cách mạng khi cách mạng đã trở thành cao trào của quần chúng, hoặc thành tích của gia đình đã được khen rồi lại đề nghị khen cho từng người trong gia đình.

3. Về việc khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến chống đế quốc Pháp xâm lược, phải chi đạo chặt chẽ đề việc xét duyệt và đề nghị khen thưởng được làm tốt ngay từ cơ sở. Cần củng cố lại hội đồng khen thưởng ở cơ sở cho đủ thành phần, gồm những người nắm được vấn đề. Hội đồng khen thưởng phải làm việc tập thể và nên mời một số cán bộ cũ tham dự khi xét duyệt cũng như khi xác minh thành tích. Các đơn vị cơ sở có trách nhiệm giải quyết những khiếu nại về khen thưởng. Đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn khen thưởng, phải thông báo rõ ràng và làm cho đương sự thông suốt chính sách và tiêu chuẩn khen thưởng.

4. Đối với những người trước đây tham gia kháng chiến ở xã đến ngày 20-7-1954 thì do xét và đề nghị khen thưởng. Đơn vị hiện đang quản lý người đó có trách nhiệm gửi cho xã bản nhận xét về người đó kể từ khi tham gia công tác thoát ly cho đến nay.

Đối với những người thoát ly trong kháng chiến hoặc trước đây công tác ở miền nam thì do đơn vị hiện đang quản lý người đó xét và đề nghị khen thưởng, nếu đã nghị việc thì do đơn vị quyết định cho người đó nghị việc xét và đề nghị khen thưởng.

Đối với những người trong kháng chiến vừa có thời gian công tác ở xã vừa có thời gian thoát ly thì do đơn vị hiện đang quản lý người đó xét và đề nghị khen thưởng. Tập thể hội đồng khen thưởng xã có trách nhiệm xác nhận thời gian công tác ở xã và lý do đi công tác thoát ly của người đó.

5. Các Bộ, các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh phải thẩm tra xác minh kỹ thành tích trước khi đề nghị khen thưởng.

Các đề nghị khen thưởng gửi về Phủ thủ tướng từ bằng Có công với nước và huy chương Kháng chiến trở lên phải có kèm theo hồ sơ thành tích của đương sự theo đúng mẫu quy định.

6. Hạn cuối cùng nhận đơn xin khen thưởng của cán bộ và nhân dân là ngày 30 tháng 6 năm 1976. Các cấp cần thông báo thời hạn này cho mọi người biết. Các Bộ, các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh cần xét duyệt và gửi dẫn đề nghị khen thưởng về Phủ thủ tướng, hạn cuối cùng là ngày 30 tháng 6 năm 1977.

7. Để làm tốt việc khen thưởng này và bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn quy định, các Bộ, các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh cần bố trí cán bộ chuyên trách có năng lực và có kế hoạch cụ thể hướng dẫn các cấp dưới thi hành.

Hà-nội, ngày 21 tháng 5 năm 1975

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TRẦN HỮU DỤC

CHỈ THỊ số 257-TTg ngày 16-7-1975 về việc đẩy mạnh trồng rừng, bảo vệ rừng và giao đất, giao rừng cho hợp tác xã kinh doanh.

Trong những năm gần đây, Trung ương Đảng và Chính phủ đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị về việc đẩy mạnh trồng rừng, bảo vệ rừng và giao đất, giao rừng cho hợp tác xã kinh doanh.

Chấp hành nghị quyết và chỉ thị của Trung ương Đảng và của Chính phủ, một số hợp tác xã hăng hái đẩy mạnh việc trồng rừng, bảo vệ rừng coi đó là một ngành kinh doanh quan trọng, là nhiệm vụ của hợp tác xã. Nhờ vậy, diện tích trồng rừng ngày càng mở rộng, diện tích rừng bị phá để làm nương rẫy ngày càng thu hẹp và dần dần được xóa bỏ, sản xuất cây lương thực đi vào thâm canh, năng suất ngày càng tăng và ổn định, chăn nuôi và cây công nghiệp cũng phát triển mạnh mẽ hơn. Tuy nhiên, số hợp tác xã

đã làm theo đúng chỉ thị nghị quyết còn quá ít, nhìn chung công tác trồng rừng, bảo vệ rừng chưa thành một ngành kinh doanh của hợp tác xã, nạn phá rừng chưa được ngăn chặn có kết quả, kế hoạch Nhà nước về trồng rừng năm 1975 đến nay đạt mức quá thấp.

Nguyên nhân của tình hình trên là do các cấp, các ngành và nhiều cán bộ có trách nhiệm chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giao đất, giao rừng cho hợp tác xã kinh doanh; chưa tin vào khả năng của quần chúng, của các hợp tác xã có thể làm tốt công tác bảo vệ rừng và trồng rừng; chủ trương giao đất và rừng cho hợp tác xã kinh doanh chưa được thực hiện có kết quả.

Để đẩy mạnh công tác trồng rừng, bảo vệ rừng đi đôi với việc củng cố và phát triển các cơ sở quốc doanh, việc giao đất và giao rừng cho hợp tác xã kinh doanh có một ý nghĩa rất quan trọng. Thủ tướng Chính phủ giao trách nhiệm cho Tổng cục Lâm nghiệp, Ủy ban Nông nghiệp trung ương, Ủy ban hành chính các tỉnh miền núi và trung du và các ngành có liên quan khẩn trương thực hiện tốt những công tác chính như sau :

1. Đẩy mạnh việc phân vùng và quy hoạch vùng nông, lâm nghiệp, làm căn cứ cho việc giao đất, giao rừng cho hợp tác xã kinh doanh. Để làm công tác này, Tổng cục Lâm nghiệp, Ủy ban Nông nghiệp trung ương, Ủy ban hành chính các tỉnh miền núi và trung du, và các ngành có liên quan cần tập trung một số cán bộ cần thiết về nhiều vùng có nhiều diện tích đất đai chưa khai thác giúp luyện phân phối đất đai, chủ yếu là giữa đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất xây dựng cơ bản... làm đến đâu báo cáo về Ban phân vùng và quy hoạch nông, lâm nghiệp trung ương; quý III năm 1975 Ban phân vùng quy hoạch, tổng hợp trình Chính phủ xét duyệt bản đồ phân vùng nông, lâm nghiệp thuộc miền núi và trung du miền Bắc nước ta.

2. Căn cứ vào nguyên tắc phân phối đất đai nông, lâm nghiệp, và phân vùng quy hoạch nông, lâm nghiệp của tỉnh đã được Ban phân vùng quy hoạch nông, lâm nghiệp trung ương tham gia ý kiến, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính các tỉnh và sự hướng dẫn của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, Ủy ban hành chính các huyện tiến hành việc phân phối đất và rừng cho từng hợp tác xã hiện có hoặc của đồng bào miền xuôi mới lên xây dựng kinh tế mới trong huyện kinh doanh; giao đất giao rừng đến đâu, phải hướng dẫn kiểm tra chặt chẽ việc kinh doanh của hợp tác xã đến đó, ra sức đẩy mạnh việc bảo vệ rừng, trồng rừng, sử dụng đất hợp lý, kết hợp chặt chẽ